

Số: /KH-UBND

Chợ Mới, ngày 22 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức huyện Chợ Mới năm 2022

Căn cứ Luật viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật cán bộ, công chức và luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của liên Bộ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y;

Căn cứ Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung chi, mức chi tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức, người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022;

Căn cứ Công văn số 4356/UBND-NCPC ngày 07/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc hình thức tuyển dụng viên chức;

Căn cứ Văn bản số 6780/UBND-NCPC ngày 12/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc dự kiến lộ trình tinh giản biên chế theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Văn bản số 1682/SNV-CCVC ngày 13/10/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc tuyển dụng viên chức năm 2022; Văn bản số 1948/SNV-CCVC ngày 24/11/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc tuyển dụng viên chức của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới; Văn bản số 2086/SNV-CCVC ngày 13/12/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh chỉ tiêu, cơ cấu tuyển dụng viên chức của Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới.

Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2022, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các vị trí giáo viên tại các Trường Mầm non, phổ thông thuộc Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới và viên chức Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện bảo đảm số lượng người làm việc được giao, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo tiêu chuẩn, đúng cơ cấu vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công việc được giao.

2. Yêu cầu

- Việc tuyển dụng viên chức phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tính cạnh tranh.

- Tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí việc làm và chỉ tiêu biên chế viên chức đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

- Đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp và hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA SỬ DỤNG

1. Số lượng người làm việc được giao

Tại Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc giao tổng số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới được giao 763 người làm việc. Trên cơ sở số lượng người làm việc được giao, Ủy ban nhân dân huyện đã phân bổ cho các đơn vị sự nghiệp như sau:

- Các Trường học thuộc UBND huyện giao 739 người làm việc.
- Sự nghiệp Văn hoá, Thể thao và Truyền thông giao 14 người làm việc.
- Sự nghiệp khác (Trung tâm dịch vụ nông nghiệp) giao 10 người làm việc.

2. Số lượng người làm việc chưa sử dụng

- Số lượng người làm việc chưa sử dụng thuộc các Trường học thuộc UBND huyện: 64 người làm việc.

- Số lượng người làm việc chưa sử dụng thuộc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: 03 người làm việc.

III. NHU CẦU, VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG

1. Chỉ tiêu tuyển dụng: 20 chỉ tiêu, trong đó viên chức ngành giáo dục và đào tạo 18 chỉ tiêu, viên chức khác 02 chỉ tiêu (Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp).

2. Vị trí tuyển dụng

a. Giáo viên Tiểu học: 11 chỉ tiêu, bao gồm:

- Giáo viên tiểu học dạy môn Tiếng anh: 02 chỉ tiêu.
- Giáo viên tiểu học dạy các môn cơ bản: 09 chỉ tiêu.

b. Giáo viên Trung học cơ sở: 07 chỉ tiêu bao gồm:

- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Toán - Lý: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Toán - Tin: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Hóa học: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Vật lý: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Văn - Địa: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Giáo dục công dân: 01.
- Giáo viên trung học cơ sở dạy môn Thể dục: 01.

c. Viên chức khác thuộc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện: 02 chỉ tiêu.

- 01 chỉ tiêu vị trí kỹ thuật chăn nuôi thủy sản.
- 01 chỉ tiêu vị trí kỹ thuật bảo vệ thực vật.

(Có biểu nhu cầu tuyển dụng chi tiết kèm theo).

IV. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng

Người có trình độ chuyên môn tốt nghiệp các trường Đại học đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo khoản 2, mục IV Kế hoạch này.

2. Điều kiện và tiêu chuẩn đăng ký dự thi

2.1. Điều kiện

a, Người có đủ điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Tuổi đời dự tuyển: Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có đủ tiêu chuẩn về văn bằng, chứng chỉ đào tạo, năng lực, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp;
- Có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ;
- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

Đối với người đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp nếu có nguyện vọng đăng ký tham gia dự tuyển thì phải được sự nhất trí bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền quản lý.

b, Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

2.2. Tiêu chuẩn

2.2.1. Vị trí giáo viên Tiểu học

a. Tiêu chuẩn chung

Đáp ứng được tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên tiểu học hạng III quy định tại Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.

b. Tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng

- Giáo viên tiểu học (dạy các môn cơ bản): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học: Sư phạm tiểu học hoặc giáo dục tiểu học.

- Giáo viên tiểu học (dạy môn tiếng Anh): Có bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trở lên chuyên ngành tiếng Anh hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Tiếng Anh; Ngôn ngữ Anh; Song ngữ Anh và một ngoại ngữ khác; có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

2.2.2. Vị trí giáo viên trung học cơ sở

a. Tiêu chuẩn chung

Đáp ứng được tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên Trung học cơ sở hạng III quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.

b. Tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Toán - Lý): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Toán - Lý hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Toán - Lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Toán - Tin): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Toán - Tin và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Văn - Địa): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Văn - Địa hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Văn - Địa và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Giáo dục công dân): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Giáo dục công dân; sư phạm Giáo dục chính trị hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Giáo dục công dân hoặc cử nhân chuyên ngành Giáo dục chính trị và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Vật Lý): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Vật Lý hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Vật Lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo

viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Hóa học): Có Bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Hóa học hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành Hóa học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

- Đối với giáo viên trung học cơ sở (giảng dạy môn Thể dục): Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên chuyên ngành sư phạm Thể dục thể thao trở lên hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành thể dục thể thao và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.

2.2.3. Vị trí kỹ thuật chăn nuôi thủy sản

a. Tiêu chuẩn chung

Đáp ứng được tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chuẩn đoán viên bệnh động vật hạng III tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20/10/2015 của liên Bộ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y.

b. Tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng

- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm chăn nuôi thủy sản: Nuôi trồng thủy sản.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chẩn đoán bệnh động vật.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.2.4. Vị trí kỹ thuật bảo vệ thực vật

a. Tiêu chuẩn chung

Đáp ứng được tiêu chuẩn chung về đạo đức nghề nghiệp và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chuẩn đoán viên bệnh động vật hạng III tại Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của liên Bộ: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật.

b. Tiêu chuẩn trình độ đào tạo bồi dưỡng

- Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành, chuyên ngành phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm Bảo vệ thực vật: Bảo vệ thực vật.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành bảo vệ thực vật.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG, THỜI GIAN THI VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Hình thức, nội dung và thời gian thi

* Hình thức: Thực hiện tuyển dụng viên chức theo 2 vòng như sau:

- **Vòng 1:** Kiểm tra các thông tin về điều kiện, tiêu chuẩn của thí sinh tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo vị trí tuyển dụng.

- **Vòng 2:** Thi viết môn nghiệp vụ chuyên ngành.

* Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

* Thời gian thi: Thi viết 180 phút.

* Thang điểm (thi viết): 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển, bố trí người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

2.1. Xác định người trúng tuyển

Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại mục VI Kế hoạch này cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở cùng chỉ tiêu của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2.2. Bố trí người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

- Bố trí, phân công công tác đối với người trúng tuyển viên chức đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch và đúng quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quyết định phân công công tác đối với thí sinh trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định pháp luật và theo thẩm quyền phân cấp.

- Việc bố trí, phân công công tác đối với thí sinh trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức do Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đối với các trường thiếu người làm việc, theo nguyên tắc công bằng, công khai, minh bạch.

VI. ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển viên chức (Theo Điều 6, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ)

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 1 nêu trên, thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

VII. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự thi tuyển viên chức

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính Phiếu đăng ký dự tuyển (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức) tại địa điểm tiếp nhận phiếu dự tuyển. Trường hợp người đang công tác tại các cơ quan, doanh nghiệp nếu có nguyện vọng đăng ký tham gia dự tuyển thì phải được sự nhất trí bằng văn bản của cơ quan trực tiếp quản lý.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức chỉ được đăng ký dự tuyển ở một vị trí trong danh mục các vị trí việc làm cần tuyển. Sau ngày chót Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ kiểm tra dữ liệu nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu người dự tuyển nộp từ 02 vị trí việc làm trở lên, Ủy ban nhân dân huyện sẽ loại khỏi danh sách và không được tham dự thi tuyển viên chức.

- Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đầy đủ các thông tin tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

- Trường hợp bảng điểm, sổ học tập có điểm các môn theo hệ thống tín chỉ phải được quy đổi theo thang điểm 10.

2. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: 30 ngày, kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2022 đến 16 giờ 30 phút ngày 30 tháng 01 năm 2023 (trường hợp gửi theo đường bưu điện thì tính thời gian theo dấu bưu điện đến Ủy ban nhân dân huyện chậm nhất vào ngày 30/01/2023) trong giờ hành chính.

3. Địa điểm nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Phòng Nội vụ huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (tầng 3, trụ sở Hội đồng nhân dân & Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới), địa chỉ: Tổ 1, thị trấn Đồng Tâm, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Phiếu đăng ký dự tuyển và phí thi tuyển không hoàn trả lại.

4. Thời gian và địa điểm thi: Theo thông báo của Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022.

VIII. KINH PHÍ THI TUYỂN

Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng và dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; chi theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 18/01/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn quy định nội dung chi, mức chi tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Thí sinh nộp lệ phí sau khi có thông báo của Hội đồng tuyển dụng.

Trên cơ sở tổng hợp số lượng thí sinh đủ điều kiện dự thi, Hội đồng tuyển dụng viên chức thông báo mức thu phí và giao cơ quan thường trực của Hội đồng tổ chức thu phí theo quy định.

Trường hợp phí dự tuyển không đủ chi cho kỳ tuyển dụng viên chức năm 2021 thì giao phòng Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức) chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân huyện cấp bổ sung kinh phí để chi cho công tác tuyển dụng viên chức năm 2022 theo quy định.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao phòng Nội vụ huyện

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức năm 2022 đảm bảo theo đúng quy định; chuẩn bị tài liệu cho Hội đồng thực hiện nhiệm vụ.

- Nhận phiếu đăng ký dự tuyển và bàn giao lại cho Hội đồng tuyển dụng sau khi kết thúc thời gian thu phiếu.

- Tổ chức thu, chi phí dự tuyển và sử dụng theo quy định của pháp luật.

- Niêm yết công khai kế hoạch thi tuyển viên chức tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện và phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức việc thực hiện tuyển dụng viên chức đúng quy định.

- Tiếp nhận thông tin phản ánh từ người dự xét tuyển và báo cáo Hội đồng tuyển dụng xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí tổ chức tuyển dụng.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Chợ Mới thông báo kết quả tuyển dụng đối với người trúng tuyển.

- Đối chiếu, kiểm tra thông tin trên Phiếu đăng ký dự tuyển đối với người trúng tuyển, nếu phát hiện kê khai không hợp lệ thì báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, hủy kết quả tuyển dụng.

2. Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Chợ Mới năm 2022 có trách nhiệm

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

3. Văn phòng HĐND&UBND huyện

Có trách nhiệm hỗ trợ về cơ sở vật chất trong quá trình hoạt động để Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Chợ Mới năm 2022 hoàn thành nhiệm vụ, đăng công khai Kế hoạch này trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân huyện.

4. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện

Có trách nhiệm thông báo công khai, đưa tin rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng về Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Chợ Mới năm 2022 và các Văn bản về công tác tuyển dụng.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Thẩm định dự toán kinh phí phục vụ tuyển dụng viên chức, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cấp kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng viên chức.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Phối hợp với phòng Nội vụ huyện tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy định.

7. Trung tâm Y tế huyện Chợ Mới

Cử viên chức tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong quá trình tổ chức tuyển dụng viên chức năm 2022.

8. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện

Phối hợp với phòng Nội vụ huyện tổ chức thực hiện tuyển dụng viên chức đảm bảo đúng quy định.

9. Công an huyện

Bảo đảm công tác an ninh trật tự và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức năm 2022 theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Thông báo công khai, niêm yết Kế hoạch này tại trụ sở làm việc.

Kế hoạch tuyển dụng viên chức huyện Chợ Mới năm 2022 được thông báo rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết công khai tại phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần được giải đáp, xin liên hệ với phòng Nội vụ huyện Chợ Mới, số điện thoại liên hệ: **0209.3865.389**./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- Phòng Nội vụ, GD&ĐT, TC-KH (T/hiện);
- Trung tâm VH, TT&TT, Trung tâm y tế;
- Công an huyện (T/hiện);
- Văn phòng HĐND&UBND huyện
(*niêm yết tại trụ sở, đăng Cổng thông tin điện tử*);

Gửi bản điện tử:

- Sở Nội vụ (B/cáo);
- TT. Huyện ủy; TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBND các huyện, TP trong tỉnh BK (T/báo);
- UBND các xã, thị trấn (*Thông báo và niêm yết*);
- Phòng Nội vụ, GD&ĐT, TC-KH, TTVHTT&TT, Trung tâm tế, Công an huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện
(*niêm yết tại trụ sở, đăng Cổng thông tin điện tử*);
- Lưu: VT, HĐTĐ, Dương.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Nguyễn Việt